

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm tai nạn cho người lao động làm việc trên lồng bè nuôi trồng thủy sản và trên các phương tiện phục vụ cho hoạt động nuôi trồng thủy sản trên biển tại tỉnh Khánh Hòa**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Thủy sản số 18/2017/QH14;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;*

*Căn cứ Nghị quyết số 55/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết về việc hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm tai nạn cho người lao động làm việc trên lồng bè nuôi trồng thủy sản và trên các phương tiện phục vụ cho hoạt động nuôi trồng thủy sản trên biển tại tỉnh Khánh Hòa.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định về chính sách hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm tai nạn cho người lao động làm việc trên lồng bè nuôi trồng thủy sản và trên các phương tiện phục vụ cho hoạt động nuôi trồng thủy sản trên biển; bao gồm điều kiện hỗ trợ, nội dung và mức hỗ trợ, nguồn kinh phí thực hiện và trách nhiệm tổ chức thực hiện chính sách trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

**2. Đối tượng áp dụng**

a) Cá nhân có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Khánh Hòa và tổ chức được thành lập hợp pháp (Hợp tác xã, Tổ hợp tác, Tổ liên kết, Tổ hội nghề nghiệp) tham gia hoạt động nuôi trồng thủy sản lồng bè trên biển bằng vật liệu mới (HDPE, FRP...) tại các khu vực biển nằm trong quy hoạch hoặc vùng nuôi trồng thủy sản được Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa quy định.

b) Chủ phương tiện phục vụ cho hoạt động nuôi trồng thủy sản trên biển và người lao động làm việc trên các phương tiện phục vụ cho hoạt động nuôi trồng thủy sản trên biển tại các lồng bè bằng vật liệu mới (HDPE, FRP...).

## **Điều 2. Điều kiện được hỗ trợ**

1. Đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản lồng bè trên biển

a) Cơ sở nuôi trồng thủy sản phải sử dụng lồng nuôi bằng vật liệu mới (HDPE, FRP...) và có Giấy xác nhận nuôi trồng thủy sản lồng bè theo quy định.

b) Chủ cơ sở nuôi trồng thủy sản trên biển đã thực hiện mua bảo hiểm tai nạn cho người lao động làm việc trên lồng bè nuôi trồng thủy sản.

2. Đối với phương tiện phục vụ cho hoạt động nuôi trồng thủy sản trên biển

a) Phục vụ cho hoạt động nuôi trồng thủy sản trên biển tại các lồng bè bằng vật liệu mới (HDPE, FRP...).

b) Đã được cấp chứng nhận đăng ký theo quy định của pháp luật.

c) Được cơ quan chức năng cấp phép hoạt động phù hợp.

d) Phương tiện phải đủ điều kiện an toàn kỹ thuật (còn thời hạn đăng kiểm).

đ) Chủ phương tiện đã thực hiện mua bảo hiểm tai nạn lao động cho người làm việc trên phương tiện (thuyền viên).

## **Điều 3. Nội dung và mức hỗ trợ**

1. Nội dung hỗ trợ

Hàng năm hỗ trợ một lần kinh phí mua bảo hiểm tai nạn cho người lao động làm việc trên lồng bè nuôi trồng thủy sản và trên các phương tiện phục vụ cho hoạt động nuôi trồng thủy sản trên biển.

2. Mức hỗ trợ

Hỗ trợ 100% kinh phí mua bảo hiểm tai nạn cho người lao động và không quá 400.000 đồng/01 người lao động/năm. Trong đó:

a) Hỗ trợ không quá 04 người lao động đối với hộ nuôi trồng thủy sản trên biển; không quá 10 người lao động đối với tổ chức nuôi trồng thủy sản trên biển.

b) Hỗ trợ số người lao động đối với phương tiện phục vụ cho hoạt động nuôi trồng thủy sản trên biển như sau:

- Phương tiện có chiều dài lớn nhất đến dưới 12 mét: 02 người lao động.

- Phương tiện có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét: 03 người lao động.

- Phương tiện có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét: 04 người lao động.

- Phương tiện có chiều dài lớn nhất từ 24 mét trở lên: 06 người lao động.

## **Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện**

- Nguồn kinh phí: ngân sách cấp tỉnh.
- Thời gian thực hiện: năm 2025 đến hết tháng 7/2027.

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2025.
2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.
3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa Khóa.... Kỳ họp thứ... thông qua ngày tháng năm 2025.*

#### **Nơi nhận: (VBĐT)**

- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Vụ pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Tài chính; Sở Tư pháp;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Khánh Hòa; Hội Nông dân tỉnh, Hội nghề cá tỉnh; Hợp tác xã và các Hội nghề nghiệp liên quan đến nuôi trồng thủy sản;
- Trung tâm Thông tin điện tử và Công báo tỉnh Khánh Hoà;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Khánh Hòa;
- Lưu: VT, ....

**CHỦ TỊCH**